

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Thông qua phương án phát hành trái phiếu KBCH2123001)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị Định 153”);
- Thông tư 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP (“Tổng Công ty” hoặc “Tổ Chức Phát Hành”)
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP số 0802/2021/KBC/BB-HĐQT ngày 08 tháng 02 năm 2021;
- Các văn bản pháp luật khác liên quan.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Phê duyệt toàn văn phương án phát hành trái phiếu được đính kèm theo Nghị quyết này (“**Phương Án Phát Hành**”) và thông qua việc Tổng Công ty phát hành trái phiếu (“**Trái Phiếu**”) theo Phương Án Phát Hành.
- Điều 2.** Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty:
- (a) quyết định các vấn đề cụ thể được giao trong Phương Án Phát Hành và sửa đổi, điều chỉnh hoặc bổ sung Phương Án Phát Hành (nếu cần thiết);
 - (b) quyết định (i) nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu, (ii) nội dung các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu mà Tổng Công ty là một bên ký kết hoặc ban hành liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổng Công ty theo Trái Phiếu (gọi chung là “**Tài Liệu Giao Dịch**”) và (iii) việc Tổng Công ty ký kết và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổng Công ty trong các Tài Liệu Giao Dịch cũng như việc sửa đổi, bổ sung các Tài Liệu Giao Dịch (nếu cần thiết);

- (c) quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng Công ty, các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị quyết này để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành;
- (d) quyết định danh sách nhà đầu tư Trái Phiếu sơ cấp và lựa chọn (các) tổ chức tham gia đợt phát hành Trái Phiếu.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban, cá nhân liên quan của Tổng Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐẶNG THÀNH TÂM

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU
TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP
(đính kèm Biên bản số 0802/2021/KBC/BB-HĐQT và Nghị quyết số 0802/2021/KBC/NQ-HĐQT
ngày 08/02/2021 của Hội đồng Quản trị)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“**Nghị Định 153**”);
- Thông tư 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP (“**Tổng Công ty**” hoặc “**Tổ Chức Phát Hành**”)

II. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu chung

❖ **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**

Tổ Chức Phát Hành được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2300233993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp lần đầu ngày 27/03/2002, được sửa đổi gần đây nhất (lần thứ 16) vào ngày 25/06/2019.

❖ **Tên giao dịch**

Tên giao dịch bằng tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP**

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: **KINHBAC CITY DEVELOPMENT HOLDING CORPORATION**

Tên viết tắt: **KINHBAC CITY GROUP**

❖ **Trụ sở chính**

Địa chỉ: Lô B7, Khu Công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0222 3634034 Fax: 0222 3634035

❖ **Ngành nghề kinh doanh**

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	<p>Tư vấn xây dựng. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế nội ngoại thất công trình. Xây dựng công nghiệp và dân dụng, giao thông. Xây dựng các công trình điện đến 35 KV. Sản xuất: vật liệu xây dựng và trang trí nội thất, kết cấu bê tông, cầu kiện sắt thép. Sản xuất, gia công và lắp dựng khung kèo thép. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng. Kinh doanh và xây dựng sân golf. Tư vấn đầu tư trong và ngoài nước. Tư vấn đấu thầu. Tư vấn khoa học kỹ thuật và chuyên giao công nghệ. Dịch vụ du lịch: lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế. Soạn thảo, sản xuất và mua bán CD-ROOM, sách điện tử, CD-VIDEO, CD-AUDIO, VCD. Dịch vụ giao nhận hàng hoá. Dịch vụ vui chơi giải trí và các dịch vụ tiện ích công cộng khác. Dịch vụ thương mại. Dịch vụ điện tử và tin học. Mua bán: máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, rượu bia, nước giải khát, máy tính, thiết bị điện, điện tử. Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá. Dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu, nội địa bằng đường biển, đường hàng không, đường sắt, đường bộ. Dịch vụ làm đại lý giao nhận, vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, nội địa bằng đường biển, đường hàng không, đường sắt, đường bộ. Dịch vụ cho thuê kho bãi, xếp dỡ, lưu giữ, đóng gói hàng hoá. Kho thông quan nội địa – ICD (chi hoạt động khi được phép của Bộ Tài chính). Trồng và khai thác cây công nghiệp: cao su, điều, cà phê và các cây công nghiệp khác. Mua bán, chế biến gỗ và sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ gỗ. Sản xuất và gia công các loại sản phẩm giấy và bột giấy tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; Thăm dò và khai thác khoáng sản. Đầu tư, tham gia liên kết, liên doanh xây dựng các dự án năng lượng, thủy điện, nhiệt điện. Mua bán, phân phối thiết bị điện. Đầu tư tài chính (bao gồm cả các hoạt động liên doanh, liên kết với các công ty khác, tham gia mua bán cổ phiếu trên thị trường). Kinh doanh bán lẻ điện. Xây dựng các công trình giao thông (cầu, đường cao tốc, cống ...). Khai thác, lọc nước, kinh doanh nước phục vụ sinh hoạt, phục vụ công nghiệp và phục vụ các mục đích khác.</p>
4100	<p>Xây dựng nhà các loại (Chi tiết: Đầu tư, xây dựng khu dân cư - đô thị, khu tái định cư, khu nhà ở công nhân)</p>
4290	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công</p>

	nghiệp, xây dựng sân golf)
6810 (Chính)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh khu dân cư - đô thị, khu tái định cư, khu nhà ở công nhân, cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp. Cho thuê, thuê mua nhà xưởng hoặc bán nhà do công ty xây dựng trong khu công nghiệp, khu nhà ở công nhân, khu tái định cư, khu dân cư - đô thị. Kinh doanh và phát triển nhà ở, văn phòng, kho bãi)

❖ **Vốn điều lệ, cơ cấu vốn**

Vốn điều lệ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020: 4.757.111.670.000 đồng (Bốn nghìn bảy trăm năm mươi bảy tỷ một trăm mười một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 475.711.167 cổ phần

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh trước khi phát hành

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	2020	Năm 2019	Năm 2018
Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	10.630.568	10.381.131	9.837.358
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1,22	0,58	0,72
Dư nợ trái phiếu/vốn chủ	0,18	0,13	0,16
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	297.386	1.040.759	808.907
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	2,80%	10,03%	8,22%

(Số liệu từ BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018, 2019 được Công ty kiểm toán chấp nhận toàn phần và BCTC hợp nhất quý IV/2020 của Tổ Chức Phát Hành)

3. Tình hình thanh toán nợ đến hạn

- (a) Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn (bao gồm các khoản trái phiếu đến hạn trong 3 năm gần nhất): Tổng Công ty đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn trong 3 năm gần nhất.
- (b) Tình hình nộp các khoản thuế, ngân sách nhà nước: Tổng Công ty nộp đủ và đúng hạn các khoản thuế và các khoản thu ngân sách nhà nước trong 3 năm gần nhất.

Như vậy trong thời gian 3 năm vừa qua, Tổng Công ty đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ vay đến hạn và các khoản trái phiếu đến hạn, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế.

4. Ý kiến của kiểm toán đối với Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – đây là công ty đáp ứng yêu cầu của Nghị Định 153 về kiểm toán báo cáo tài chính của doanh nghiệp phát hành trái phiếu riêng lẻ. Trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã nêu ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”

- Trong báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 2020, đơn vị kiểm toán đã nêu ý kiến như sau:

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Tập đoàn cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”

III. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN TỪ TRÁI PHIẾU

1. Mục đích phát hành

Trái phiếu (“**Trái Phiếu**”) được phát hành theo Phương án phát hành này (“**Phương Án Phát Hành**”) nhằm cho việc cho các công ty con vay để phục vụ mục đích tăng quy mô vốn hoạt động và/hoặc giải phóng mặt bằng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các dự án mà các công ty con đang triển khai.

2. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

STT	Nội dung	Số tiền (tỷ đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Cho vay Công ty Cổ phần KCN Sài Gòn – Hải Phòng	200	trong quý I/2021
2	Cho vay Công ty Cổ phần KCN Sài Gòn – Bắc Giang	200	trong quý I/2021
Tổng		400	

Việc sử dụng số tiền thu được cụ thể sẽ do Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành (gọi chung là “**Cấp Có Thẩm Quyền**”) quyết định.

IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH

Điều 9 của Nghị Định 153 quy định các điều kiện mà Tổ Chức Phát Hành phải đáp ứng khi phát hành Trái Phiếu. Dưới đây là đánh giá về việc Tổ Chức Phát Hành đáp ứng các điều kiện này:

- Điều kiện loại hình doanh nghiệp: Nghị Định 153 yêu cầu doanh nghiệp phát hành phải là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn. Với tư cách là công ty cổ phần, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.
- Điều kiện về thanh toán gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành: Nghị Định 153 yêu cầu doanh nghiệp thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu. Với việc thanh toán đầy đủ các khoản gốc và lãi trong các năm 2018, 2019, 2020, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này.
- Phương án phát hành trái phiếu: Nghị quyết số .../2021/KBC/NQ-HĐQT của HĐQT KBC đã thông qua Phương án phát hành trái phiếu ngày ... tháng ... năm 2021.
- Việc đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn: Do Tổ Chức Phát Hành không kinh doanh trong các ngành nghề mà pháp luật chuyên ngành có yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và bảo đảm an toàn, điều kiện này không áp dụng cho Tổ Chức Phát Hành.
- Điều kiện về báo cáo tài chính: Tổ Chức Phát Hành chào bán trái phiếu trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm mà chưa có báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm trước liền kề của năm phát hành. Tổ Chức Phát Hành sử dụng báo cáo tài chính báo cáo tài chính quý IV/2020. Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày có kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm, Tổ Chức Phát Hành sẽ công bố thông tin cho nhà đầu tư sở hữu trái phiếu.
- Điều kiện về đối tượng mua trái phiếu: đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán

V. NỘI DUNG ĐỢT PHÁT HÀNH

1. **Tên Trái Phiếu** Trái Phiếu Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP
2. **Mã Trái Phiếu:** KBCH2123001
3. **Loại hình:** Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.
4. **Mệnh giá:** 100.000 VND/Trái Phiếu.
5. **Hình thức:** Bút toán ghi sổ, có phát hành giấy chứng nhận quyền sở hữu.
6. **Số lượng phát hành:** Tối đa 4.000.000 Trái Phiếu.
7. **Khối lượng phát hành:** Tối đa 400.000.000.000 VND (Bốn trăm tỷ đồng).
8. **Phương thức phát hành:** Phát hành riêng lẻ theo Nghị Định 153.

9. **Đối tượng phát hành:** Tổ chức và cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài. Số lượng nhà đầu tư mua Trái Phiếu ban đầu (nhà đầu tư sơ cấp) là dưới 100 nhà đầu tư.
10. **Giá phát hành:** Do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định, tối thiểu 100% mệnh giá.
11. **Địa điểm phát hành:** Do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định.
12. **Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam.
13. **Ngày phát hành:** Dự kiến trong quý I năm 2021
14. **Thời hạn Trái Phiếu:** 24 (hai mươi tư) tháng.
15. **Lãi suất:** Cố định 10,5%/năm
16. **Thanh toán lãi:** Lãi trả sau, định kỳ 6 tháng/lần.
17. **Phương thức thanh toán gốc và lãi:** Thanh toán bằng cách chuyển khoản vào ngày làm việc. Lãi được thanh toán sau theo kỳ hạn trên đây và gốc được thanh toán một lần khi đáo hạn hoặc vào ngày mua lại trước hạn.
18. **Bảo đảm cho Trái Phiếu:** Trái Phiếu được bảo đảm bằng tài sản thuộc sở hữu của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên khác phù hợp với quy định của pháp luật. Tài sản bảo đảm ban đầu và biện pháp bảo đảm cụ thể sẽ do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định.
19. **Đăng ký và lưu ký:** Trái Phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tại Công ty cổ phần Chứng khoán An Bình (“ABS”) hoặc một tổ chức khác được phép theo lựa chọn của Cấp Có Thẩm Quyền. Tổ Chức Phát Hành thực hiện đăng ký, lưu ký trái phiếu trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
20. **Giao dịch trái phiếu** Trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật
21. **Giá phát hành:** Do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định, tối thiểu 100% mệnh giá.
22. **Dòng tiền thanh toán (kế hoạch bố trí nguồn vốn):** Trái Phiếu phát hành sẽ được thanh toán gốc, lãi bằng nguồn thu hợp pháp của Tổng Công ty.

23. Niêm yết

Trái Phiếu có thể sẽ được niêm yết nếu việc niêm yết Trái Phiếu không bị hạn chế bởi các quy định pháp luật hiện hành.

24. Quyền và trách nhiệm của người sở hữu Trái Phiếu:

(a) Quyền:

- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán tiền lãi và gốc Trái Phiếu đầy đủ theo quy định của các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu;
- Được tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trong phạm vi số lượng nhà đầu theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Được sử dụng Trái Phiếu để cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu, cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật;
- Được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu; và
- Các quyền khác được quy định trong các tài liệu phát hành.

(b) Trách nhiệm:

- Không được dùng Trái Phiếu thay thế tiền hoặc các phương tiện thanh toán khác;
- Thực hiện việc đăng ký, cung cấp thông tin cho Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin cung cấp cho Tổ Chức Phát Hành; và
- Các trách nhiệm khác quy định tại các tài liệu phát hành.

25. Quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành:

(a) Quyền:

- Được sử dụng vốn Trái Phiếu như nêu trên đây;
- Được từ chối cho chuyển nhượng Trái Phiếu nếu việc chuyển nhượng vi phạm hạn chế giao dịch trên đây; và
- Các quyền khác được quy định trong các tài liệu phát hành.

(b) Trách nhiệm:

- Tuân thủ quy định của Nghị Định 153 và các văn bản quy phạm pháp luật khác về điều kiện phát

hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo;

- Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định tại Nghị Định 153 và Phương Án Phát Hành;
- Sử dụng doanh thu và các nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh và các khoản tiền khác (nếu có) của mình để thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo cho những người sở hữu Trái Phiếu;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật;
- Tuân thủ các cam kết, nghĩa vụ, thỏa thuận của mình trong các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu;
- Duy trì hiệu lực của các chấp thuận cần thiết cho việc phát hành Trái Phiếu; và
- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

26. **Cam kết công bố thông tin:** Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Nghị Định 153 và các văn bản quy phạm pháp luật khác; cung cấp thông tin về tài chính cho người sở hữu Trái Phiếu và tuân thủ các nghĩa vụ cung cấp thông tin khác quy định trong các tài liệu phát hành.
27. **Cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành:** Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện nghĩa vụ của mình với tư cách là tổ chức phát hành đối với người sở hữu Trái Phiếu về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu Trái Phiếu và các điều kiện khác quy định tại các tài liệu phát hành.
28. **Các điều khoản khác của Trái Phiếu:** Được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu và do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định.
29. **Đại Lý Phát Hành:** ABS hoặc một tổ chức khác được phép theo lựa chọn của Cấp Có Thẩm Quyền.
30. **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Đại Lý Quản** ABS hoặc một tổ chức khác được phép theo lựa chọn của Cấp Có Thẩm Quyền.

lý Tài Sản Bảo Đảm:

VI. CÁC TỔ CHỨC THAM GIA CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM

1. Đại lý phát hành

Đại lý phát hành cho Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:

- (a) Cung cấp dịch vụ đại lý phát hành cho Tổ Chức Phát Hành theo hợp đồng đại lý phát hành trái phiếu ký kết với Tổ Chức Phát Hành;
- (b) Cùng với Tổ Chức Phát Hành đảm bảo tuân thủ quy định về giới hạn số lượng nhà đầu tư ban đầu (nhà đầu tư sơ cấp) nêu trên; và
- (c) Các trách nhiệm khác theo quy định của Nghị Định 153.

Đại lý phát hành cho Trái Phiếu là ABS hoặc một tổ chức khác do Cấp Có Thẩm Quyền lựa chọn.

2. Tổ chức đăng ký và lưu ký

Tổ chức đăng ký và lưu ký cho Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:

- (a) Cung cấp dịch vụ đăng ký và lưu ký Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành theo hợp đồng ký kết với Tổ Chức Phát Hành;
- (b) Cùng với Tổ Chức Phát Hành đảm bảo tuân thủ quy định về giới hạn số lượng nhà đầu tư giao dịch Trái Phiếu (nhà đầu tư thứ cấp) nêu trên; và
- (c) Các trách nhiệm khác theo quy định của Nghị Định 153.

Tổ chức đăng ký và lưu ký cho Trái Phiếu ban đầu là ABS hoặc một tổ chức khác do Cấp Có Thẩm Quyền lựa chọn.

3. Tổ chức đại diện người sở hữu Trái Phiếu

Tổ chức đại diện người sở hữu Trái Phiếu có các trách nhiệm sau:

- (a) Thực hiện nhiệm vụ đại diện cho những người sở hữu Trái Phiếu theo đúng các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và hợp đồng đại diện người sở hữu Trái Phiếu; và
- (b) Các trách nhiệm khác (nếu có) theo quy định của Nghị Định 153.

Tổ chức đại diện người sở hữu Trái Phiếu ban đầu là ABS hoặc một tổ chức khác do Cấp Có Thẩm Quyền lựa chọn.

4. Đại lý quản lý tài sản bảo đảm

Đại lý quản lý tài sản bảo đảm có các trách nhiệm sau:



- (a) Thay mặt những người sở hữu Trái Phiếu nhận và quản lý tài sản bảo đảm cho Trái Phiếu; ký kết và thực hiện các hợp đồng/thỏa thuận bảo đảm cho Trái Phiếu nhân danh và vì quyền lợi của những người sở hữu Trái Phiếu;
- (b) Các trách nhiệm khác (nếu có) theo quy định của Nghị Định 153.

Đại lý quản lý tài sản bảo đảm ban đầu là ABS hoặc một tổ chức khác do Cấp Có Thẩm Quyền lựa chọn.

5. Đại lý thanh toán

Đại lý thanh toán có các trách nhiệm sau:

- (c) Cung cấp dịch vụ thanh toán cho Tổ Chức Phát Hành theo hợp đồng ký kết với Tổ Chức Phát Hành;
- (d) Các trách nhiệm khác (nếu có) theo quy định của Nghị Định 153.

Đại lý thanh toán ban đầu là Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – chi nhánh Chương Dương hoặc một tổ chức khác do Cấp Có Thẩm Quyền lựa chọn.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]